



GIẤY CHỨNG NHẬN CERTIFICATE

Số / No.: 20-23
(DAPHACO 01-2026)

Chứng nhận sản phẩm / This is to certify that: **CÁP CÁCH ĐIỆN BẰNG POLYVINYL
CLORUA CÓ ĐIỆN ÁP DANH ĐỊNH ĐẾN VÀ BẰNG 450/750 V / POLYVINYL
CHLORIDE INSULATED CABLES OF RATED VOLTAGES UP TO AND INCLUDING 450/750 V**

Nhãn hiệu / Brand name: **LION**

Kiểu, loại / Types: Chi tiết trong Phụ lục Danh mục sản phẩm đính kèm theo Giấy chứng
nhận / The details are provided in the Product List Annex attached to the Certificate

Được sản xuất bởi / Manufactured by:

CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN DAPHACO
DAPHACO ELECTRIC CABLE CORPORATION

Địa chỉ / Address: **128 Đường Tân Thới Nhất 08, Phường Đông Hưng Thuận,
Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam / 128 Tan Thoi Nhat 08 Street, Dong Hung Thuan
Ward, Ho Chi Minh City, Viet Nam.**

Địa chỉ nơi sản xuất / Manufacturing address: **Lô HD1A, Đường số 3, Khu công
nghiệp Xuyên Á, Xã Đức Lập, Tỉnh Tây Ninh / Lot HD1A, Road No. 3, Xuyen A
Industrial Park, Duc Lap Commune, Tay Ninh Province, Viet Nam.**

Phù hợp với Tiêu chuẩn / Conforms to the standard:

TCVN 6610-7:2014

Và được phép sử dụng dấu chứng nhận phù hợp của QUATEST3
APPROVED TO BEAR QUATEST3 PRODUCT CERTIFICATION MARKING

Phương thức chứng nhận / Certification scheme: **Phương thức 5 / Scheme 5**

(Thông tư số 14/2026/TT-BKHCN ngày 09/4/2026 của Bộ Khoa học và Công nghệ)
(Circular No. 14/2026/TT-BKHCN dated April 09th 2026 of Ministry of Science and Technology)

Dấu chứng nhận
Mark of conformity

KT. GIÁM ĐỐC / FOR DIRECTOR
PHÓ GIÁM ĐỐC / VICE DIRECTOR



Lê Đăng Huyền

Giấy chứng nhận có hiệu lực từ ngày 28/8/2026 đến ngày 27/8/2029
Certificate remains valid from 28/8/2026 to 27/8/2029

Phụ lục / Annex

DANH MỤC SẢN PHẨM DÂY & CÁP ĐIỆN, NHÃN HIỆU: **LION**, ĐƯỢC CHỨNG NHẬN PHÙ HỢP TIÊU CHUẨN TCVN 6610-7:2014 (Kèm theo Giấy chứng nhận số **20-23 (DAPHACO 01-2026)**, ngày 28/8/2026)

*LIST OF CERTIFIED **LION** ELECTRIC WIRE & CABLE PRODUCTS IN COMPLIANCE WITH THE STANDARD TCVN 6610-7:2014 (Attached to Certificate No. 20-23 (DAPHACO 01-2026), dated 28/8/2026)*

TT No.	Tên sản phẩm Product name	Loại và ký hiệu Structure	Cấp điện áp Rated voltage	Quy cách Dimensions / Size
1	Cáp cách điện bằng Polyvinyl Clorua có điện áp danh định đến và bằng 450/750 V.	Dây mềm nhiều lõi, ruột đồng cấp 5, cách điện và vỏ bọc bằng PVC, không chống nhiễu, 6610 TCVN 75, YY. <i>Multi-core flexible cable, Class 5 copper conductor, PVC insulated and sheathed, unscreened, 6610 TCVN 75, YY.</i>	300/500 V	Tiết diện danh định (mm ²) <i>Nominal cross-sectional area</i> 0,5; 0,75; 1,0; 1,5; 2,5
2	<i>Polyvinyl chloride insulated cables of rated voltages up to and including 450/750 V.</i>	Dây mềm nhiều lõi, ruột đồng cấp 5, cách điện và vỏ bọc bằng PVC, có chống nhiễu, 6610 TCVN 74, CY. <i>Multi-core flexible cable, Class 5 copper conductor, PVC insulated and sheathed, screened, 6610 TCVN 74, CY.</i>		Tiết diện danh định (mm ²) <i>Nominal cross-sectional area</i> 0,5; 0,75; 1,0; 1,5; 2,5

- Hết / End -